**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN NGỌC HIỂN**
**TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 26-6-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Thanh Hải.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Bà Bùi Ngọc Dung.
Ông Lê Ngọc Lâm.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tấn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo: Tạ Chí H, sinh năm 1998 tại ấp D, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú ấp D, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn T và bà Thạch Thị Th; tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo "có mặt".

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991 "vắng mặt".
Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 20/02/2018, Tạ Chí H đến nhà của Nguyễn Văn N thuộc ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau để uống rượu và sau đó lấy trộm chiếc điện thoại hiệu Sony Xperia XA1 Plus G3416 màu đen của anh Nguyễn Văn N bỏ vào túi quần Jean đem về nhà cất giấu. Sau khi bị phát hiện, đến ngày 22/02/2018 Tạ Văn H tự nguyện đem điện thoại di động đã chiếm đoạt đến Công an xã T giao nộp và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐ ngày 12/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc Hiển kết luận: 01 chiếc điện thoại hiệu Sony Xperia XA1 Plus G3416 màu đen, trị giá: 5.841.000 đồng.

Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 10/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo Tạ Chí H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Tạ Chí H thừa nhận hành vi lén lút trộm cắp tài sản chiếc điện thoại của anh Nguyễn Văn N là hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo phạm tội lần đầu mong rằng Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đối với phần thu nhập do bị cáo xác định bình quân khoảng 2.500.000 đồng/tháng sau khi trừ các khoản chi hợp lý.

Bị hại xác định đã được bồi thường thiệt hại nên không yêu cầu bồi thường thêm, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tạ Chí H từ 6 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra. Đề nghị khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo sung quỹ Nhà nước.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc yêu cầu gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên nên hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên được xác định là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tạ Chí H đều thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn N một chiếc điện thoại Sony Xperia XA1 Plus G3416 tổng giá trị 5.841.000 đồng, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và số tài sản bị chiếm đoạt. Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa có đủ cơ sở chứng minh bị cáo Tạ Chí H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh N đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Hành vi của bị

cáo Tạ Chí H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo H nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác không ai có quyền xâm hại một cách trái pháp luật, thế nhưng chỉ vì mục đích vụ lợi nhằm phục vụ nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi và hậu quả do chính bị cáo gây ra.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù, bị hại có yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như để nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương nên miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, tình tiết bị hại yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự sẽ được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng mức án có điều kiện cải tạo tại địa phương ở mức khởi điểm khung hình phạt của điều luật quy định theo ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là tương xứng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và góp phần vào công tác phòng ngừa chung. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau để giám sát, giáo dục.

[5] Hiện tại, bị cáo xác định có thu nhập ổn định mỗi tháng 2.500.000 đồng nên buộc khấu trừ thu nhập theo lời khai của bị cáo xác định tại phiên tòa cụ thể khấu trừ 10% phần thu nhập của bị cáo trong thời gian 6 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, mỗi tháng tương ứng số tiền 250.000 đồng sung công quỹ Nhà nước và buộc bị cáo phải nộp hàng tháng theo quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được khắc phục bồi thường xong, các bị hại không yêu cầu tiếp tục bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[7] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo và người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên phạt bị cáo Tạ Chí H 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành.

Khấu trừ phần thu nhập của bị cáo Tạ Chí H trong thời gian 6 tháng, buộc bị cáo Tạ Chí H mỗi tháng nộp 250.000 đồng sung quỹ Nhà nước và được nộp theo hàng tháng.

Về trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Bị cáo Tạ Chí H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận***:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Công an nhân dân huyện Ngọc Hiển;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thanh Hải**